

MA TRẬN ĐỀ THI HSG LỚP 9**MÔN: NGỮ VĂN****Thời gian làm bài: 150 phút**

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			% tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian	
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	T N	T L		
1	I. Đọc – hiểu văn bản	1. Nhận biết được nội dung khai thác từ văn bản.	2	8	0	0	0	0	0	0	0	4	30	20
		2. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong đoạn văn bản	0	0	1	8	0	0	0	0	0			
		3. Thông điệp rút ra qua đoạn trích.	0	0	1	14	0	0	0	0	0			
	II. Tạo lập văn bản	1. Viết bài văn nghị luận xã hội có nội dung xuất phát từ văn bản đọc hiểu (thuộc phần I của đề).	0	0	0	0	1	40	0	0	0	2	120	80
		Viết bài văn nghị luận văn học có kèm lí luận văn học. Yêu cầu trình bày	0	0	0	0	0	0	1	80	0			

		cảm nhận (phân tích, làm rõ vấn đề....) một vài tác phẩm thơ ngoài chương trình.												
Tổng			2	8	2	22	1	30	1	60	0	6	150	100
Tỉ lệ (%)			10		10		30		50					
Tỉ lệ chung (%)			20				80							100

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ THI HSG LỚP 9 THCS CẤP TỈNH NĂM 2024
MÔN: NGỮ VĂN
Thời gian làm bài: 150 phút

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
		1. Đọc văn bản và tìm nội dung	Nhận biết: Đọc và nhận biết một số khía cạnh nội dung của văn bản.	2	0	0	0

		Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
TT	Nội dung kiến thức	2. Chỉ ra tác dụng của việc sử dụng các câu hỏi tu từ trong đoạn văn bản	Thông hiểu: Hiểu và giải thích được tác dụng của các câu hỏi tu từ trong đoạn văn bản.	0	1	0	0
		3. Đưa ra thông điệp xuất phát từ đoạn văn bản.	Thông hiểu: Xuất phát từ nội dung văn bản rút ra được bài học và đưa ra được thông điệp mà tác giả muốn nói tới.	0	1	0	0
2	II. Tạo lập văn bản	1. Nghị luận xã hội	Vận dụng: Biết viết bài văn nghị luận xã hội có nội dung xuất phát từ văn bản đọc hiểu (thuộc phần I của đề).	0	0	1	0
		2. Nghị luận văn học	Vận dụng: Viết bài văn nghị luận văn học: Yêu cầu sử dụng kiến thức về LLVH giải thích, trình bày cảm nhận (phân tích, làm rõ...) nhận định văn học sau đó làm sáng tỏ bằng một hoặc một vài tác phẩm thơ ngoài chương trình.	0	0	0	1
Tổng				2	2	1	1

MÃ KÍ HIỆU

.....

ĐỀ THI HSG LỚP 9 THCS CẤP TỈNH
NĂM 2024-2025
MÔN: NGỮ VĂN

PHẦN I: ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (4,0 điểm)

Đọc ngữ liệu và trả lời các câu hỏi sau:

Thật ra, cuộc đời ai cũng có lúc không biết nên làm thế nào mới phải. Khi ấy, ba tôi dạy rằng, ta chỉ cần nhớ nguyên tắc sống cơ bản cực kì ngắn gọn: trước hết hãy tôn trọng người khác. Rồi sau đó, nghe theo chính mình. Hãy tôn trọng. Bởi cuộc đời là muôn mặt và mỗi người có một cuộc sống riêng biệt. Chẳng có cách sống này là cơ sở để đánh giá cách sống kia. John Mason có viết một cuốn sách tựa đề “Bạn sinh ra là một nguyên bản, đừng chết như một bản sao”. Tôi không biết nó đã được dịch ra tiếng Việt chưa, nhưng đó là một cuốn sách rất thú vị. Nó khiến tôi nhận ra rằng mỗi con người đều là một nguyên bản, duy nhất, độc đáo và đáng tôn trọng. Tôi luôn xem nguyên tắc ấy như một đôi giày mà tôi phải mang trước khi ra khỏi nhà. Xỏ đôi giày đó, và đi khắp thế gian, đến bất cứ nơi nào bạn muốn. Con người sinh ra và chết đi đều không theo ý mình. Chúng ta không sinh ra với ngoại hình, tính cách, tài năng hay sự giàu có mà mình muốn chọn lựa. Nhưng chúng ta đều có một cơ hội duy nhất để được là chính mình. Chúng ta có một cơ hội duy nhất để sống như mình muốn, làm điều mình tin, sáng tạo điều mình mơ ước, theo đuổi điều mình khát khao, yêu thương người mình yêu. Bạn biết mà, cơ hội đó chính là cuộc đời này - một chớp mắt so với những vì sao. Bởi thế, đừng để mình cứ mãi xoay theo những tiếng ồn ào khác, hãy lắng nghe lời thì thầm của trái tim.

(Lắng nghe lời thì thầm con tim - Phạm Lữ Ân)

Câu 1 (0,5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính trong văn bản trên.

Câu 2 (1,5 điểm): Em hiểu như thế nào về câu nói: “Bạn sinh ra là một nguyên bản, đừng chết như một bản sao”?

Câu 3 (1,0 điểm): Tại sao tác giả nói: “Chúng ta đều có một cơ hội duy nhất để được là chính mình”?

Câu 4 (1,0 điểm): Thông điệp mà em tâm đắc nhất qua văn bản.

PHẦN II. TẠO LẬP VĂN BẢN (16,0 điểm)

Câu 1 (6,0 điểm)

Em hãy viết một bài văn nghị luận ngắn (khoảng 01 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về bài học cuộc sống mà em tâm đắc nhất từ ngữ liệu trong phần đọc hiểu trên.

Câu 2 (10,0 điểm)

Nhận định về thơ có ý kiến cho rằng:

“Thơ ca là âm nhạc của tâm hồn, nhất là những tâm hồn cao cả, đa cảm”

(Vôn- te)

Em hiểu như thế nào về ý kiến trên? Bằng sự trải nghiệm về thơ, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên?

-----Hết-----

A. YÊU CẦU CHUNG

1. Có kiến thức văn học và xã hội đúng đắn, sâu rộng; kỹ năng làm văn tốt: bố cục rõ ràng, kết cấu chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, giàu hình ảnh và sức gợi cảm, ít mắc lỗi về chính tả, ngữ pháp...

2. Đáp ứng yêu cầu đổi mới cách thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh. Hướng dẫn chấm thi chỉ nêu một số nội dung cơ bản, định tính chứ không định lượng. Giám khảo cần hết sức linh hoạt khi vận dụng hướng dẫn chấm, không chỉ đánh giá kiến thức và kỹ năng mà còn chú ý đến thái độ, cảm xúc, tình cảm của người viết. Cần trọng và tinh tế đánh giá bài làm của thí sinh trong tính chỉnh thể, phát hiện, cần khuyến khích những tìm tòi, sáng tạo riêng trong nội dung và hình thức bài làm. Chấp nhận các kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lý, có sức thuyết phục.

3. Tổng điểm của toàn bài là 20,0 điểm, cho lẻ đến 0,25 điểm. Hướng dẫn chấm cho từng câu, từng ý trên cơ sở đó giám khảo có thể thống nhất định ra các thang điểm cụ thể khác.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Phần	Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
I 4,0 đ	1 (0,5 điểm)	- Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận	0,5
	2 (1,5 điểm)	Câu nói “Bạn sinh ra là một nguyên bản, đừng chết như một bản sao”: - Bạn sinh ra là một nguyên bản: Khi sinh ra đã mang một ngoại hình một tích cách và tài năng riêng biệt (là một cá thể riêng biệt, duy nhất, độc đáo). Mình là chính mình không thể lẫn bất kì ai. - Đừng chết như một bản sao: Đừng lặp lại, bắt chước, nói theo, nghĩ theo để trở thành bản sao của người khác. Khi lớn lên, do tác động của môi trường sống, môi trường làm việc mà đánh mất mình, sống theo cách người khác ("bắt chước" từ ăn mặc nói năng...). Khi đó ta chỉ là bản sao, không bao giờ có thể giống như "bản chính" được, chính vì thế mỗi người hãy là chính mình.	0,5 1,0
	3 (1,0 điểm)	Tác giả nói: Chúng ta đều có một cơ hội duy nhất để được là chính mình. Bởi vì: - Cuộc đời của mỗi con người rất ngắn ngủi, chúng ta chỉ có một lần lựa chọn cơ hội sống và không có cơ hội để sống cuộc đời mình lần thứ hai. Cho nên hãy sống thật với chính mình, sống với những đam mê khát vọng của mình, làm điều mình tin, sáng tạo điều mình mơ ước, theo đuổi điều mình khát khao để khi từ giã cuộc đời này không có điều gì phải hối tiếc.	1,0
	4 (1,0 điểm)	* Thí sinh chọn điều mình tâm đắc nhất và nêu rõ vì sao thông điệp đó có ý nghĩa với mình nhất. <i>Có thể chọn:</i> Chúng ta được là chính mình. Sống như nguyên	0,5

[illegible]

		bắt chước..	0,5
		<i>* Bài học nhận thức và hành động.</i> - Ý kiến trên là bài học cuộc sống cho tất cả chúng ta. - Hãy học cách sống là chính mình. Tự trang bị kiến thức, kỹ năng sống không để hoàn cảnh tác động, chi phối...	1,0
		c) Kết thúc vấn đề: Khát quát, nâng cao vấn đề.	(0,25)
	2 (10,0 điểm)	1. Yêu cầu về kỹ năng: - Học sinh biết cách làm một bài nghị luận văn học đúng và trúng theo yêu cầu của đề bài. - Bài viết có kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục, văn viết có cảm xúc, biết vận dụng linh hoạt các thao tác nghị luận, không mắc các loại lỗi.	
		2. Yêu cầu về kiến thức: a) Giới thiệu vấn đề: - Giới thiệu tác giả - tác phẩm - Trích dẫn ý kiến	(0,5)
		b) Giải quyết vấn đề	(9,0)
		<i>* Giải thích nhận định:</i> - <i>Thơ ca là âm nhạc của tâm hồn:</i> Thơ ca là nơi kết tinh những giai điệu cảm xúc của tâm hồn nhà thơ. - Những tâm hồn cao cả, đa cảm luôn mang lại cho thơ những âm điệu phong phú, mới mẻ có chiều sâu làm nên sức hấp dẫn cho thơ → Nhận định đã khẳng định vai trò then chốt của cảm xúc và nhất là một tâm hồn nhạy cảm, một tấm lòng sâu nặng với đời sống thể hiện trong thơ.	1,0
		<i>* Bàn luận vấn đề:</i> - Thơ ca là âm nhạc của tâm hồn + Thơ ra đời từ những xúc cảm thẩm mỹ phong phú, mãnh liệt của người làm thơ trước cái đẹp muôn màu, trước muôn vẻ trạng thái, cảnh ngộ gọi trăm trở, suy tư từ cuộc sống. + Ngôn ngữ thơ đã giúp những cung bậc cảm xúc ấy ngân lên trên trang thơ thành những giai điệu phong phú, cuốn hút và chinh phục lòng người mang theo sức sống tâm hồn của mỗi nhà thơ. - Vẻ đẹp của những tâm hồn cao cả, đa cảm làm nên sức sống cho thơ + Tâm hồn nhà thơ chân chính luôn nhạy cảm của trước mọi vẻ đẹp của đời sống sẽ dẫn lối người đọc đến xứ sở của những đắm say và thái độ nâng niu cái đẹp. + Người nghệ sĩ ấy cũng luôn trăn trở suy tư trước nỗi đau và khát vọng của con người, trước vận mệnh dân tộc sẽ mang đến cho thơ không chỉ xúc cảm tha thiết mà còn cả một chiều sâu tư tưởng thấm thía thanh lọc con người. + Song, để sức lay động của câu thơ được thực sự chấp cánh bay cao cũng rất cần đến tài năng sáng tạo của người nghệ sĩ.	2,0

	Học sinh chọn một hoặc một vài bài thơ thích hợp; cảm nhận, bình luận sâu sắc có định hướng làm nổi bật vấn đề. Cụ thể là: - Vẻ đẹp của bài thơ đến từ sự đa cảm của tâm hồn thi nhân trong cội nguồn cảm hứng sáng tác hướng đến mọi sắc thái của đời sống; đến từ nội dung, tư tưởng sâu sắc xuất phát từ một tâm hồn cao cả nặng lòng với đất nước, nhân dân, với số phận con người. - Vẻ đẹp độc đáo đến từ những sáng tạo trong hình thức nghệ thuật tạo thành một chỉnh thể, vươn tới sự hoàn mỹ; mang đậm dấu ấn riêng đặc sắc gắn với vẻ đẹp của thơ ca ... <i>(Lấy dẫn chứng để làm sáng tỏ luận điểm)</i>	4,0
	<i>* Đánh giá, mở rộng:</i> - Ý kiến xác đáng, có ý nghĩa lí luận mở ra những bài học trong sáng tác và tiếp nhận. + Với người sáng tác: cần chú ý tới tính thẩm mỹ, vẻ đẹp phong phú, độc đáo của thơ. Muốn vậy nhà văn cần có một tâm hồn đẹp, tinh tế và tài hoa và có tầm tư tưởng sâu sắc trước cuộc đời... - Về phía người đọc: cần có thái độ trân trọng và tình yêu dành cho thi ca nói riêng, nghệ thuật nói chung; nhận thức sâu sắc giá trị của văn chương trong việc giúp con người bồi đắp tâm hồn, tình cảm, tư tưởng.	2,0
	c) Khái quát và nâng cao vấn đề	(0,5)
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 20,0 điểm		

-----Hết-----

PHẦN KÝ XÁC NHẬN

TÊN FILE ĐỀ THI: V-05- HSG9- 22- PG4

MÃ ĐỀ THI:.....

TỔNG SỐ TRANG (GỒM MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ, ĐỀ THI VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM) LÀ: 08 TRANG.